K□ ni□m ngày Nhà giáo Vi□t Nam 20.11.2010 di□n ra trong "Năm qu□c t□ h□u ngh□ gi□a các n□n văn hóa (VH)" theo thông đi□p g□i toàn th□ gi□i c□a UNESCO. V□i tinh th□n trên các nhà giáo thu□c th□ h□ h□c trò t□□ng ni□m v□ nhân cách và tôn vinh nh□ng c□ng hi□n c□a GS Ngô Gia Hy và GS D□□ng Thi□u T□ng trong r□t nhi□u giáo s□ đi tr□□c đã có đóng góp to l□n trong n□n giáo d□c n□□c nhà.

Ng□□i đ□ x□□ng m□ Đ□i h□c t□ th□c □ Vi□t Nam



Nha□ gia□o □u tu□, Giáo s□ Ngô Gia Hy sinh năm 1916 t□i T□ S□n, B□c Ninh, đã tham gia gia□ng da□y t□ 1948 □ ĐH Y khoa Hà N□i, 1963 ĐH Y Sài Gòn sau khi đ□ Th□c sĩ Y khoa t□i Paris (1962). Năm 1967 là Tr□□ng Khoa ĐH Y Sài Gòn. Sau 1975, ông gi□ng d□y t□i ĐH Y D□□c thành ph□ H□ Chí Minh (TP HCM) t□ 1977-1995 là Phó ch□ nhi□m Khoa Y, Ch□ nhi□m B□ môn Ni□u. Là chuyên gia hàng đ□u v□ ni□u h□c, GS có nhi□u công trình nghiên c□u v□ lao ni□u, s□i ni□u, nhi□m trùng ni□u, t□o hình đ□□ng ti□u. GS còn nghiên c□u v□ khí công, k□t h□p y h□c hi□n đ□i và y h□c c□ truy□n. Ông là T□ng th□ ký t□p san Acta Medica Vi□t Nam và là T□ng biên t□p t□p san Th□i s□ Y d□□c h□c TP HCM. GS đã công b□ 160 công trình khoa h□c, bao g□m 7 cu□n sách, trong đó có các sách tra c□u mà các chuyên gia ngành Y th□ gi□i bi□t đ□n, nh□ *Xây d□ng thu□t ng□ y h□c, T□ đi□n Ni□u h□c gi□i ph□u*, nh□t là cu□n *T□ đi□n Ni□u h□c gi□i nghĩa Vi□t - Anh - Pháp* (700 trang). Ông là m□t th□y thu□c m□u m□c v□ y đ□c, là chuyên gia nghiên c□u và công b□ nhi□u công trình v□ lĩnh v□c này. GS đ□□c t□ng nhi□u danh hi□u cao quý: Huy ch□□ng Vì th□ h□ tr□ (1988), Nhà giáo □u tú (1990), Huy ch□□ng Vì S□ nghi□p GD (1997), Huân ch□□ng lao đ□ng h□ng ba (1999), gi□i th□□ng Tôn Th□t Tùng do B□ Y t□ trao (2004).

Ông là ng□□i đ□u tiên đ□ xu□t ý t□□ng m□ tr□□ng ĐH dân l□p, r□i kiên trì t□ ch□c l□ trình đ□ đ□n nay, khi GS đã v□ Cõi vĩnh h□ng m□i thành hi□n th□c. Mô th□c tr□□ng ĐH t□ th□c c□a Vi□t Nam "không vì l□i nhu□n" và theo các tôn ch□ ti□n b□ theo mô hình ĐH t□ th□c truy□n th□ng c□a M□ và m□t số n□□c ph□□ng Tây, là c□a GS Ngô Gia Hy. Nh□ng lúc bấy gi□ mô hình ĐH t□ thu□c còn xa la□ đối v□i Vi□t Nam nên Thu□ t□□ng Võ Văn Kiê□t ch□a chấp thuâ□n. Khi tu□i đ□i đã ngót 80, GS v□n đ□ng đ□u m□t nhóm trí th□c trình h□ s□ lên Bô□ GD&ĐT xin phép m□ m□t tr□□ng ĐH dân l□p. Và ngày 14/8/1995 Chính phu□ đã ban hành Quyết di□nh số 470 vê viê□c thành lâ□p tr□□ng ĐH dân lâ□p Hùng V□□ng. Đ□c bi□t, v□i t□ cách ng□□i sáng l□p s□ m□t và là

Hi u tr ng đ u tiên c a tr ng, chính GS đã xác đ nh c s chi đa o ph ng h ng xây d ng và phát tri n c a tr ng theo các tôn ch KHOA H C, PHÁT TRI N, Đ O Đ C và hoa t đô ng theo các ph ng châm ti n b , trong đó có 2 ph ng châm quan tr ng nh t "l y ch t l ng làm m c tiêu đào t o hàng đ u" và "b t v l i cá nhân".

Mong mu n hi n đ i hoá n n giáo d c



Nhà giáo u tú, GS D ng Thi u T ng. GS sinh năm 1925, t i Hà Đông nay thu c Hà N i, trong m t gia đình Nho giáo, chín đ i làm ngh day ho c. Ông b t đ u d y h c t năm 1945 t i tr ng Đào Duy T (Thanh Hóa), tr ng Ngô Quy n (H i Phòng). Ông đ C nhân Lu t khoa qu c t t i V ng qu c Anh. Năm 1963 đ Th c sĩ GD h c, 1965 l y b ng Ti n sĩ GD h c t i tr ng ĐH Columbia, m t trong 8 tr ng ĐH hàng đ u c a M . Ông nguyên là Hi u tr ng các tr ng Qu c h c Hu , tr ng Trung h c ki u m u Th Đ c. T năm 1969 ông làm gi ng s , r i GS t i ĐH SP Sài Gòn, làm T ng th ký kiêm Phó khoa tr ng ĐH V n H nh.

Sau ngày mi n Nam hoàn toàn gi i phóng, khi tr ng ĐH V n H nh ph i gi i th , v i t cách thành viên Ban Tr s tr ng, ông đã v n đ ng Ban Tr s nhà tr ng hi n c s tr ng ĐH V n H nh đ s d ng làm c s 2 c a tr ng ĐHSP TPHCM và ông ti p t c công tác gi ng d y t i tr ng ĐHSP TPHCM. Năm 1984 ông đ c phong GS và tr thành v GS đ u tiên c a tr ng này. Su t m y th p k ông v a gi ng d y ĐH, v a nghiên c u nhi u lĩnh v c v Giáo d c và Văn hoá. Các tác ph m chính g m: *Thu ban đ u, Tâm s D ng Khuê và D ng Lâm* . Suy nghĩ v GD truy n th ng và hi n đ i, ph ng pháp nghiên c u khoa h c GD và Tâm lý. N i lên trong s các đ u sách trên có m t s cu n đ c ông b sung, hoàn thi n sau khi đã ti p t c th nghi m thông qua th c ti n GD t sau 30.4.1975 đ tái b n g n đây nh cu n
"Tr c nghi m và đo l ng thành qu h c t p"
(ph ng pháp th c hành),
"Th ng kê ng d ng trong nghiên c u khoa h c GD"
là r t đ c đáo, đ c gi i s ph m đánh giá cao vì góp ph n hi n đ i hóa GD trong lĩnh v c đo l ng thành qua ho c tâ p m t cách khách quan, không ch d ng l i tình tr ng mô t đ nh tính ki u kinh nghi m ch nghĩa nh t ng có tr c đây, GS D ng Thi u T ng th ng nói v i các nhà báo và đ ng nghi p r ng ông có may m n đ c ti p thu nhi u n n GD khác nhau: Nho h c t thu u th v i cha đ , GD tân h c c a ph ng Tây t Pháp, Anh đ n M , t ng thăm vi ng tìm hi u nhà tr ng Xô Vi t tr c đây và th ng xuyên trao đ i h c thu t v i m t s đ ng nghi p đ c đào t o trong lĩnh v c GD h c t i Liên xô (cũ). Ông đã gi ng d y và qu n lý GD ngay t sau CM Tháng Tám, qua các th i k nhà tr ng mô ph ng các mô hình GD Pháp, Anh,

M□, đ□n nhà tr□□ng xã h□i ch□ nghĩa. Đ□ v□n d□ng các kinh nghiê□m cu□a n□□c ngoài vào GD Vi□t Nam thì ph□i xu□t phát t□ cái g□c là văn hoá GD dân t□c Vi□t Nam.

Nhân cách c□a GS D□□ng Thi□u T□ng sáng ng□i ch□ TÂM c□a m□t th□y giáo m□u m□c trong ho□t đ□ng d□y h□c và v□ quan h□ th□y trò truy□n th□ng văn hóa Vi□t Nam, bi□u th□ ch□ TRÍ v□ tài năng s□ ph□m. Đ□c bi□t v□ m□t khoa h□c GD ông đã s□ d□ng các ph□□ng pháp nghiên c□u khoa h□c tiên ti□n, hi□n đ□i ti□p thu t□ GD Âu M□, có tính sáng t□o và ch□n ra đ□□c các v□n đ□ v□a c□ b□n. Đó là v□n đ□ đo l□□ng thành qu□ h□c t□p, ph□□ng pháp nghiên c□u khoa h□c GD, v□n đ□ quan h□ gi□a văn hoá và giáo d□c, gi□a truy□n th□ng và hi□n đ□i c□a GD Vi□t Nam. Các công trình trên c□a GS cũng là các công c□ v□ công ngh□ GD giúp cho cán b□ qu□n lý GD và giáo viên áp d□ng vào th□c ti□n nhà tr□□ng t□ GD ph□ thông đ□n GDĐH. GS đ□□c đ□c cách truy t□ng danh hi□u Nhà giáo □u tú đ□ ghi nh□n c□ng hi□n c□a ông cho n□n GD n□□c nhà./.

TS Nguy□n Nh□ □t